

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **897/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 29/12/2025

V/v: Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Hoàng Thị Thiệu

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội: Bà Lê Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 160/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2025 về việc “Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXX-ST ngày 09 tháng 06 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 53/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2025; Thông báo mở lại phiên tòa số 3075/TB-TA ngày 03 tháng 12 năm 2025;

Nguyên đơn: Anh **Trần Quang L**, sinh năm 1996; Căn cước công dân số: 001096011909; Cấp ngày: 04/05/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tổ 5 G.B, phường V.H, thành phố Hà Nội. Địa chỉ cư trú: Số 9 ngõ 51 G.B, phường V.H, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: **Luật sư Vũ Đình Th** (Văn phòng Luật sư Vũ Đình Thành – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh C**, sinh năm 2001; Căn cước công dân số: 001301005001; Cấp ngày: 18/12/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: 14B ngõ 24 T.Q, phường V.M– Q.T.G, thành

phố Hà Nội. Địa chỉ cư trú: Số 5 ngõ 38 đê T.H, phường B. M, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn: Luật sư Đinh Thị Hồng Nh (Văn phòng Luật sư Pháp Nguyên - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn xin ly hôn, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Trần Quang L trình bày:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Quang L và chị Nguyễn Thị Thanh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 07/06/2023 tại Ủy ban nhân dân phường T.Q, quận Đống Đa, Hà Nội. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể đoàn tụ đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh C.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là: Trần Anh Q, sinh ngày 06/03/2019.

Trong quá trình mâu thuẫn, vợ anh có ra ở riêng và không cho anh thăm gặp con dù đã nhiều lần khuyên bảo. Anh chị đã làm 01 bản cam kết nếu xảy ra các sự việc không cho thăm gặp hoặc ly hôn, anh sẽ là người được quyền nuôi con. Trong quá trình vợ chăm sóc con, anh có nhiều lần biết được vợ anh không hoàn thành nghĩa vụ chăm sóc như: Đi làm về muộn, không tiêm chủng, con để bà ngoại chăm sóc, 23h đêm vẫn để con lang thang ngoài đường. Khi anh đến trường con học thì được biết chị C hay cho con nghỉ học, có lúc nghỉ đến 01-02 tháng. Vậy mong muốn của anh là trực tiếp được nuôi con và không yêu cầu chị C cấp dưỡng hàng tháng.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Trần Quang L không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Trần Quang L tự nguyện chịu cả.

- **Các vấn đề khác:** Không yêu cầu.

2. Tại bản tự khai, nội dung biên bản hòa giải, bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị C đồng ý ly hôn với anh Trần Quang L, vì trong quá trình chung sống, tình cảm vợ chồng đã thực sự không thể hàn gắn. Đặc biệt, trong thời

gian hôn nhân và trước khi ly thân, anh Trần Quang L nhiều lần có hành vi bạo lực với chị – không chỉ về thể chất mà còn về tinh thần. Việc này đã gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và đời sống của chị.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Trần Anh Q, sinh ngày 06/03/2019. Nay ly hôn, chị kiên quyết yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Trần Anh Q sau ly hôn, vì những lý do sau:

- Chị và anh L cưới nhau từ năm 2018 nhưng chưa đăng ký kết hôn, và đẻ cháu Quân từ tháng 03 năm 2019, đẻ được 1 tháng vì lý do chị xin về nhà ngoại để tiện chị chăm sóc nhưng gia đình anh không cho phép và có những lời lẽ xúc phạm bố mẹ chị, nên chị đã ôm con bỏ về và một mình nuôi con từ năm 2019 đến nay.

- Năm 2023, chị quay lại và đăng ký kết hôn với anh Trần Quang L, làm thủ tục nhận cha con thay đổi họ cho con trên giấy khai sinh, sinh sống được 3 tháng chị lại bế con về nhà ngoại và ly thân, một mình nuôi con tới hiện tại..

- Từ khi ly thân vào tháng 09 năm 2023 đến nay, một mình chị chăm sóc và nuôi dưỡng con, không có bất kỳ sự hỗ trợ nào từ anh Trần Quang L, kể cả việc cấp dưỡng.

- Cháu Quân đang sinh sống ổn định cùng tôi tại nhà mẹ đẻ. Gia đình tôi hoàn toàn có đủ điều kiện về vật chất lẫn tinh thần để chăm lo cho cháu. Thực tế từ khi ly thân thì anh L cũng không hề thăm nom hay quan tâm chăm sóc con.

- Chị C đang làm việc giờ hành chính tại Công ty TNHH MTV SX TM PHÚC AN KHANG, công việc của chị có thời gian linh hoạt để đưa đón và chăm sóc con chu đáo. Cháu Quân học tại Trường Mầm non Đồng Tâm gần nhà mẹ đẻ tôi từ năm 2021 đến nay. Việc đưa đón, chăm lo học tập, sinh hoạt, khám bệnh đều do chị một tay lo liệu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Các vấn đề khác:** Không yêu cầu.

Tại phiên tòa ngày hôm nay,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh C, có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Anh Q, không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản, công nợ chung. Về án phí: Tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Bị đơn - Chị Nguyễn Thị Thanh C đồng ý ly hôn với anh Trần Quang L. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng; không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản, công nợ chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử. Căn cứ nơi cư trú của bị đơn, Tòa án đã xác định đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng. Việc thu thập chứng cứ và thủ tục kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chuẩn bị xét xử và đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự tại phiên tòa: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, các đương sự có mặt thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tình cảm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Trần Quang L với chị Nguyễn Thị Thanh C.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Trần Anh Q, sinh ngày 06/03/2019. Đề nghị Hội đồng xét xử: Giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thanh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Quang L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Anh L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Trần Quang L và chị Nguyễn Thị Thanh C có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, anh L yêu cầu Tòa án giải quyết xin ly hôn với bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh C có địa chỉ nơi ở hiện tại: Số 5 ngõ 38 Đ. T. H, phường B.M, thành phố Hà Nội. Vì vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 3 –Hà Nội thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Quang L và chị Nguyễn Thị Thanh C lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 07/06/2023 tại Ủy ban nhân dân phường T.Q, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vì vậy, hôn nhân giữa anh L và chị C là hôn nhân hợp pháp.

Xét tình trạng hôn nhân giữa anh L, chị C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân là cùng nhau xây dựng một gia đình hạnh phúc không đạt được. Việc anh L có nguyện vọng xin ly hôn, chị C đồng ý là phù hợp với điều 56 – Luật hôn nhân gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung:

Anh chị có 01 con chung là Trần Anh Q sinh ngày 06/03/2019 chưa đủ tuổi trưởng thành. Hiện cháu Quân đang có cuộc sống sinh hoạt, học tập ổn định; chị C có công ăn việc làm, thu nhập ổn định, thời gian linh hoạt nên giao cháu Quân cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vừa đảm bảo điều kiện tốt nhất để cháu phát triển tâm lý cũng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Anh L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

[4]. Về tài sản chung và công nợ chung

Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

[5]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 28, Điều 147 Khoản 4, Điều 271, Điều 272, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xử :

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Quang L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thanh C.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Anh Q sinh ngày 06/03/2019 cho chị Nguyễn Thị Thanh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Quang L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

Anh L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung:

3.1. Về tài sản chung và nhà ở chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

3.2. Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Ông Trần Quang L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm; Được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh L đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0024766 ngày 13/03/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (nay là Phòng thi hành án Dân sự khu vực 3 – Hà Nội).

5. Án xử công khai sơ thẩm. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội
- VKSND Khu vực 3 – Hà Nội;
- Phòng THA Dân sự Khu vực 3 – Hà Nội ;
- UBND phường Văn Miếu- Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải Yến